

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUẢNG THÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 96/BC-UBND

Quảng Thái, ngày 26 tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO
Giải trình kết quả tự đánh giá, xếp loại
công tác cải cách hành chính năm 2019 của xã Quảng Thái

Quyết định số 2614/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2017 của UBND huyện quy định đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính đối với các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn;

Căn cứ công văn số 1367/UBND, ngày 12/11/2019 của UBND huyện về hướng dẫn tự đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC năm 2019. Ủy ban nhân dân xã Quảng Thái đã tổ chức tự đánh giá, chấm điểm theo quy định, kết quả như sau

TT	Nội dung	Điểm chuẩn	Quảng Thái		Tài liệu kiểm chứng
			ĐTC	ĐTD	
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH; THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN VÀ KIỂM TRA CCHC	22.00	22.00		
1.1	Xây dựng Kế hoạch CCHC hằng năm	4	3.5		
1.1.1	Ban hành kế hoạch CCHC năm (trước 05/12 của năm trước liền kề năm kế hoạch)	1	1		
	Trước và đúng thời gian quy định	1	1		58/KH- 3/12/20 Về việc triển khai thực hiện công tác UBND 18 cải cách hành chính năm 2019
	Chậm dưới 10 ngày so với thời gian quy định	0.5			
	Không ban hành hoặc ban hành chậm	0			

	từ 10 ngày trở lên							
1.1.2	Xác định các nhiệm vụ CCHC trên các lĩnh vực theo Kế hoạch CCHC của huyện (theo hướng dẫn trong việc lập Kế hoạch CCHC và báo cáo việc thực hiện)	1	0.5					
	Xác định đầy đủ các nhiệm vụ và có bố trí kinh phí	1						
	Không xác định đầy đủ các nhiệm vụ hoặc không có bố trí kinh phí	0.5	0.5		Xác định đầy đủ 27/27 nhiệm vụ CCHC, tuy nhiên không có bố trí kinh phí. <table border="1" data-bbox="1288 555 2103 655"> <tr> <td>58/KH-UBND</td> <td>3/12/2018</td> <td>Về việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019</td> </tr> </table>	58/KH-UBND	3/12/2018	Về việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019
58/KH-UBND	3/12/2018	Về việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019						
	Không xác định đầy đủ các nhiệm vụ và không có bố trí kinh phí	0						
1.1.3	Các nhiệm vụ cụ thể hóa được kết quả hoàn thành và xác định rõ trách nhiệm triển khai	1	1					
	Đạt yêu cầu	1	1		Các nhiệm vụ được cụ thể hóa đảm bảo yêu cầu <table border="1" data-bbox="1288 906 2103 1007"> <tr> <td>58/KH-UBND</td> <td>3/12/2018</td> <td>Về việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019</td> </tr> </table>	58/KH-UBND	3/12/2018	Về việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019
58/KH-UBND	3/12/2018	Về việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019						
	Không đạt yêu cầu	0.5						
1.1.4	Mức độ hoàn thành kế hoạch	1	1					
	Thực hiện trên 85% kế hoạch	1	1		<u>91/BC-UBND</u> 19/11/2019 Báo cáo tình hình thực hiện Công tác cải cách hành chính năm 2019			
	Thực hiện từ 50% - 85% kế hoạch	0.5						
	Thực hiện dưới 50% kế hoạch	0						
1.2	Thực hiện công tác báo cáo CCHC	6	6					

1.2.1	Số lượng báo cáo (2 báo cáo quý, báo cáo 6 tháng và báo cáo năm), <i>thiếu mỗi báo cáo trừ 0,5 điểm</i>	2	2		<u>7/BC-UBND</u>	22/2/2019	Về công tác cải cách hành chính quý I và nhiệm vụ trọng tâm trong quý II năm 2019
					<u>32/BC-UBND</u>	24/5/2019	Soát xét tình hình thực hiện Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2019 và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019
					<u>54/BC-UBND</u>	23/8/2019	Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính quý III và nhiệm vụ trọng tâm trong quý IV năm 2019
					<u>75/BC-UBND</u>	23/10/2019	Báo cáo Soát xét tình hình thực hiện Công tác cải cách hành chính 9 tháng đầu năm 2019 và triển khai nhiệm vụ những tháng cuối năm 2019
					<u>91/BC-UBND</u>	19/11/2019	Báo cáo tình hình thực hiện Công tác cải cách hành chính năm 2019
					1.2.2	Nội dung báo cáo: <i>Mỗi báo cáo không đúng hướng dẫn trừ 0,5 điểm</i>	2
<u>32/BC-UBND</u>	24/5/2019	Soát xét tình hình thực hiện Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2019 và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019					
<u>54/BC-UBND</u>	23/8/2019	Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính quý III và nhiệm vụ trọng tâm trong quý IV năm 2019					

						vụ trọng tâm trong quý IV năm 2019
					<u>75/BC-UBND</u>	23/10/2019 Báo cáo Soát xét tình hình thực hiện Công tác cải cách hành chính 9 tháng đầu năm 2019 và triển khai nhiệm vụ những tháng cuối năm 2019
					<u>91/BC-UBND</u>	19/11/2019 Báo cáo tình hình thực hiện Công tác cải cách hành chính năm 2019
1.2.3	Thời gian gửi báo cáo (Báo cáo quý I: trước ngày 25/2; báo cáo 6 tháng: trước ngày 25/5; báo cáo quý III: trước ngày 25/8; báo cáo năm: trước ngày 20/11); mỗi báo cáo quá thời gian quy định, bị trừ 0,5 điểm	2	2		<u>7/BC-UBND</u>	22/2/2019 Về công tác cải cách hành chính quý I và nhiệm vụ trọng tâm trong quý II năm 2019
					<u>32/BC-UBND</u>	24/5/2019 Soát xét tình hình thực hiện Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2019 và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019
					<u>54/BC-UBND</u>	23/8/2019 Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính quý III và nhiệm vụ trọng tâm trong quý IV năm 2019
					<u>75/BC-UBND</u>	23/10/2019 Báo cáo Soát xét tình hình thực hiện Công tác cải cách hành chính 9 tháng đầu năm 2019 và triển khai nhiệm vụ những tháng cuối năm 2019
					<u>91/BC-UBND</u>	19/11/2019 Báo cáo tình hình thực hiện Công tác cải cách hành chính năm 2019

1.3	Thông tin, tuyên truyền về CCHC	4	4		
1.3.1	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền CCHC (riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch CCHC hàng năm) (<i>trước 25/12 của năm trước</i>)	1	1		
	Trước và đúng thời gian quy định	1	1	59/KH-UBND	03/12/2018 Tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2019
	Chậm dưới 10 ngày so với thời gian quy định	0.5			
	Không ban hành hoặc ban hành chậm từ 10 ngày trở lên	0			
1.3.2	Việc triển khai hoạt động tuyên truyền CCHC	1	1		
	Trong năm có từ 3 hoạt động trở lên	1	1		Có từ 03 hoạt động tuyên truyền: Đài truyền thanh, Trang TTĐT xã, tổ chức niêm yết tại Bộ phận TN&TKQ Kế hoạch tuyên truyền Cải cách hành chính năm 2019 https://quangthai.thuathienhue.gov.vn/?gd=4&cn=32&tc=1727
	Trong năm có từ 2 hoạt động trở lên	0.5			
	Trong năm có ít hơn 2 hoạt động	0			
1.3.3	Số lượng tin bài tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh và cổng thông tin điện tử của cơ quan. Mỗi tháng ít nhất có 4 tin, bài, giảm một tin, bài	2	2		Đã đăng tải 132 bài viết tuyên truyền (trong đó 37 Bản tin CCHC và 95 bài viết tuyên truyền trên Trang TTĐT xã) (Đường links trang TTĐT). So với năm 2018

	trừ 0,5 điểm				tăng 126 bài viết, tăng 210%.			
1.4	Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ công chức	6	6					
1.4.1	Việc xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công chức	2	2					
	Có kế hoạch kiểm tra trên 30% số công chức làm việc tại UBND xã, thị trấn.	2	2		Kiểm tra 7/11 công chức, tỷ lệ 63,6%			
					<table border="1"> <tr> <td>22/KH-UBND</td> <td>20/2/2019</td> <td>Kế hoạch kiểm tra thực hiện nhiệm vụ đối với CBCC năm 2019</td> </tr> </table>	22/KH-UBND	20/2/2019	Kế hoạch kiểm tra thực hiện nhiệm vụ đối với CBCC năm 2019
22/KH-UBND	20/2/2019	Kế hoạch kiểm tra thực hiện nhiệm vụ đối với CBCC năm 2019						
	Có kế hoạch kiểm tra từ 20% - 30% số công chức làm việc tại UBND xã, thị trấn.	1						
	Có kế hoạch kiểm tra dưới 20% số công chức làm việc tại UBND xã, thị trấn.	0.5						
	Không có kế hoạch kiểm tra	0						
1.4.2	Mức độ thực hiện kế hoạch kiểm tra	2	2					
	Hoàn thành 100% kế hoạch	2	2		Đã thực hiện kiểm tra 7/7 Công chức, đạt trên 100% kế hoạch.			
					<table border="1"> <tr> <td>76A/BC-UBND</td> <td>5/11/2019</td> <td>Về kết quả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Cán bộ, công chức năm 2019</td> </tr> </table>	76A/BC-UBND	5/11/2019	Về kết quả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Cán bộ, công chức năm 2019
76A/BC-UBND	5/11/2019	Về kết quả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Cán bộ, công chức năm 2019						
	Hoàn thành từ 80% đến dưới 100% kế hoạch	1.5						
	Hoàn thành dưới 80% kế hoạch	1						
1.4.3	Kết thúc đợt kiểm tra	2	2					
	Kịp thời chỉ đạo công chức chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, bất cập, hạn chế (15 ngày sau khi kết	2	2		Đã ban hành Công văn chỉ đạo khắc phục những hạn chế, thiếu sót của CBCC sau kiểm tra.			
					<table border="1"> <tr> <td>211/UBND</td> <td>11/10/2</td> <td>Công văn Về việc khắc phục</td> </tr> </table>	211/UBND	11/10/2	Công văn Về việc khắc phục
211/UBND	11/10/2	Công văn Về việc khắc phục						

	thúc đợt kiểm tra).					019	những hạn chế, tồn tại sau kiểm tra
	Chưa kịp thời chỉ đạo công chức chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, bất cập, hạn chế (sau 15 ngày sau khi kết thúc đợt kiểm tra).	1					
	Không chỉ đạo công chức chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, bất cập, hạn chế.	0					
1.5	Sơ kết, tổng kết công tác CCHC hàng năm	2	2				
	Tổ chức hội nghị riêng	2	2				HỘI NGHỊ SOÁT XÉT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019 https://quangthai.thuathienhue.gov.vn/?gd=4&cn=32&tc=2682
	Tổ chức hội nghị lồng ghép	1					
	Không tổ chức hội nghị	0					
II	KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA CÔNG TÁC CCHC	74	71.5				
2.1	Cải cách thể chế	11	9.5				
2.1.1	Xây dựng, triển khai các văn bản QPPL	3	1.5				
2.1.1.1	Tổ chức triển khai các văn bản QPPL của Trung ương, của tỉnh, huyện trên các lĩnh vực quản lý	1.5	1.5				
	Triển khai đầy đủ, đúng quy định, đúng thời gian	1.5	1.5			60/KH-UBND	10/12/2018 Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2019

	Có triển khai nhưng chưa đầy đủ, chưa kịp thời và chưa đúng thời gian quy định	1			
	Không tổ chức triển khai	0			
2.1.1.2	Ban hành kịp thời các văn bản QPPL theo phân cấp hoặc được giao tại các văn bản QPPL của cơ quan cấp trên	1.5	0		
	Trước và đúng thời gian quy định	1.5			
	Chậm dưới 10 ngày so với thời gian quy định	1			
	Không ban hành hoặc ban hành chậm từ 10 ngày trở lên	0	0		Không ban hành
2.1.2	Rà soát văn bản QPPL	4	2.5		
2.1.2.1	Ban hành Kế hoạch rà soát văn bản QPPL	1	1		
	Trước và đúng thời gian quy định	1	1		Đã ban hành kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 đúng thời gian quy định.
					63A/KH-UBND 10/12/2018 Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã năm 2019
	Chậm dưới 10 ngày so với thời gian quy định	0.5			
	Không ban hành hoặc ban hành chậm từ 10 ngày trở lên	0			
2.1.2.2	Báo cáo kết quả rà soát văn bản QPPL	1.5	1.5		
	Đúng thời gian quy định và đủ số lượng	1.5	1.5		Đã ban hành báo cáo kết quả rà soát văn bản QPPL đúng thời gian quy định và đầy đủ số lượng
					78/BC- 5/11/2019 Tình hình thực hiện công tác tự

					UBND		kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật và các văn bản chứa đựng quy phạm pháp luật liên quan năm 2019
	Không đúng thời gian quy định hoặc không đủ số lượng	1					
	Không báo cáo	0					
2.1.2.3	Xử lý kết quả rà soát	1.5	0				
	Có sửa đổi, xử lý hoặc kiến nghị sửa đổi, xử lý các văn bản QPPL không phù hợp	1.5					
	Có kiến nghị sửa đổi hoặc có kiến nghị xử lý các văn bản QPPL không phù hợp	1					
	Không sửa đổi, kiến nghị sửa đổi, xử lý các văn bản QPPL không phù hợp sau rà soát	0	0				Không ban hành kiến nghị sửa đổi
2.1.3	Kiểm tra, xử lý văn bản QPPL	4	1.5				
2.1.3.1	Ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản QPPL (riêng hoặc chung trong Kế hoạch rà soát văn bản QPPL)	1	0				
	Trước và đúng thời gian quy định	1					
	Chậm dưới 10 ngày so với thời gian quy định	0.5					
	Không ban hành hoặc ban hành chậm từ 10 ngày trở lên	0	0				Không ban hành kế hoạch kiểm tra
2.1.3.2	Báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý văn bản QPPL	1.5	1.5				
	Đúng thời gian quy định và đủ số	1.5	1.5		78/BC-	5/11/2019	Tình hình thực hiện công tác tự

	lượng				UBND		kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật và các văn bản chứa đựng quy phạm pháp luật liên quan năm 2019
	Không đúng thời gian quy định hoặc không đủ số lượng	1					
	Không báo cáo	0					
2.1.3.3	Xử lý kết quả kiểm tra, xử lý	1.5	0				
	Có sửa đổi, xử lý hoặc kiến nghị sửa đổi, xử lý các văn bản QPPL không phù hợp	1.5					
	Có kiến nghị sửa đổi hoặc có kiến nghị xử lý các văn bản QPPL không phù hợp	1					
	Không có kiến nghị sửa đổi, xử lý các văn bản QPPL không phù hợp sau rà soát	0	0				Không có kiến nghị sửa đổi, xử lý các văn bản QPPL không phù hợp
2.2	Cải cách TTHC	13	11				
2.2.1	Kiểm soát TTHC	3	3				
2.2.1.1	Ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC	1	1				
	Trước và đúng thời gian quy định	1	1				Đã ban hành Kế hoạch Kiểm soát TTHC 2019 đúng thời gian quy định.
					5/KH-UBND	2/1/2019	Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019
	Chậm dưới 10 ngày so với thời gian quy định	0.5					
	Không ban hành hoặc ban hành chậm từ 10 ngày trở lên	0					
2.2.1.2	Nội dung kế hoạch kiểm soát TTHC	1	1				

	Kế hoạch có đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ kiểm soát TTHC và xác định rõ trách nhiệm của bộ phận thực hiện	1	1		Kế hoạch Kiểm soát TTHC 2019 Kế hoạch có đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ kiểm soát TTHC và xác định rõ trách nhiệm của bộ phận thực hiện												
					<table border="1"> <tr> <td>5/KH-UBND</td> <td>2/1/2019</td> <td>Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019</td> </tr> </table>	5/KH-UBND	2/1/2019	Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019									
5/KH-UBND	2/1/2019	Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019															
	Kế hoạch không đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ kiểm soát TTHC hoặc không xác định rõ trách nhiệm của bộ phận thực hiện	0.5															
	Không ban hành kế hoạch	0															
2.2.1.3	Thực hiện báo cáo hoạt động kiểm soát TTHC định kỳ	1	1														
	Đúng thời gian quy định và đủ số lượng (4 báo cáo/năm) thiếu mỗi báo cáo trừ 0.25 điểm	1	1		<p>Đã ban hành đầy đủ 4 báo cáo/năm</p> <table border="1"> <tr> <td>.....</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td><u>12/BC-UBND</u></td> <td>18/3/2019</td> <td>Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý I năm 2019</td> </tr> <tr> <td><u>39/BC-UBND</u></td> <td>18/6/2019</td> <td>BC Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý II năm 2019</td> </tr> <tr> <td><u>53/BC-UBND</u></td> <td>26/8/2019</td> <td>Báo cáo Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính 8 tháng đầu năm 2019</td> </tr> </table>			<u>12/BC-UBND</u>	18/3/2019	Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý I năm 2019	<u>39/BC-UBND</u>	18/6/2019	BC Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý II năm 2019	<u>53/BC-UBND</u>	26/8/2019	Báo cáo Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính 8 tháng đầu năm 2019
.....																	
<u>12/BC-UBND</u>	18/3/2019	Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý I năm 2019															
<u>39/BC-UBND</u>	18/6/2019	BC Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý II năm 2019															
<u>53/BC-UBND</u>	26/8/2019	Báo cáo Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính 8 tháng đầu năm 2019															
	Không báo cáo	0															
2.2.2	Kịp thời niêm yết tại bảng niêm yết và công thông tin điện tử các TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ theo quy định	1	1														

	Sau 5 ngày văn bản có hiệu lực thi hành	1	1		Đã thực hiện niêm yết tại bảng niêm yết và công khai trên trang TTĐT sau 05 ngày văn bản có hiệu lực(Hình ảnh+ Đường links trên trang TTĐT)			
	Sau từ 6 đến 10 ngày văn bản có hiệu lực thi hành	0.5						
	Sau từ 11 đến 20 ngày văn bản có hiệu lực thi hành	0.25						
	Không niêm yết	0						
2.2.3	Thực hiện công tác thống kê, rà soát TTHC	1.5	1					
	Có thực hiện công tác thống kê, rà soát TTHC và có đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ TTHC không còn phù hợp	1.5						
	Có thực hiện công tác thống kê, rà soát TTHC nhưng không đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ TTHC không còn phù hợp	1	1					
	Không thực hiện công tác thống kê, rà soát	0						
2.2.4	Rà soát, đánh giá TTHC	3	1.5					
2.2.4.1	Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC hoặc có danh mục TTHC rà soát ban hành kèm kế hoạch kiểm soát TTHC	1	1					
	Trước và đúng thời gian quy định	1	1		Đã ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2019 đúng thời gian quy định			
					<table border="1"> <tr> <td>4/KH-UBND</td> <td>2/1/2019</td> <td>Rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính năm 2019</td> </tr> </table>	4/KH-UBND	2/1/2019	Rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính năm 2019
4/KH-UBND	2/1/2019	Rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính năm 2019						
	Chậm dưới 10 ngày so với thời gian	0.5						

	quy định							
	Không ban hành	0						
2.2.4.2	Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC	1	0.5					
	Đúng thời gian quy định và đủ số lượng	1						
	Không đúng thời gian quy định hoặc không đủ số lượng	0.5	0.5		Đã ban hành báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC năm 2019 đúng thời gian quy định nhưng không đủ số lượng			
					<table border="1"> <tr> <td>42a/BC-UBND</td> <td>5/7/2019</td> <td>Báo cáo Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019</td> </tr> </table>	42a/BC-UBND	5/7/2019	Báo cáo Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019
42a/BC-UBND	5/7/2019	Báo cáo Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019						
	Không báo cáo	0						
2.2.4.3	Kiến nghị cải cách TTHC	1	0					
	Có kiến nghị sửa đổi, xử lý các TTHC không phù hợp	1						
	Không có kiến nghị sửa đổi, xử lý các TTHC không phù hợp	0	0		Không có kiến nghị sửa đổi, bổ sung			
2.2.5	Kết quả giải quyết TTHC được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trong năm được cải tiến	1.5	1.5					
	Có rút ngắn về mặt thời gian, về thành phần hồ sơ, về quy trình tiếp nhận và giải quyết TTHC	1.5	1.5					
	Có rút ngắn về mặt thời gian	1						
	Có đơn giản về thành phần hồ sơ	0.5						
	Có cải tiến về quy trình tiếp nhận và giải quyết TTHC	0.5						
2.2.6	Thực hiện công khai bộ TTHC	1	1					

	Có từ 02 hình thức công khai trở lên	1	1	Đã thực hiện công khai đầy đủ 02 hình thức công khai(niêm yết tại bảng và trên Trang TTĐT) bộ TTHC năm 2019 + Tài liệu kiểm chứng gồm: (hình ảnh công khai tại bảng) +Công khai trang TTĐT
	Có 01 hình thức công khai	0.5		
	Không công khai bộ TTHC	0		
2.2.7	Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị đối với các quy định hành chính và TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị	1	1	
	Có công khai địa chỉ, số điện thoại tiếp nhận và quy trình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị	1	1	Đã thực hiện công khai đầy đủ 02 hình thức công khai(niêm yết tại bảng và trên Trang TTĐT) địa chỉ, số điện thoại tiếp nhận PAKN + Tài liệu kiểm chứng gồm: (hình ảnh công khai tại bảng) +Công khai trang TTĐT
	Có công khai địa chỉ, số điện thoại tiếp nhận hoặc có công khai quy trình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị	0.5		
	Không công khai	0		

2.2.8	Xử lý tiếp nhận phản ánh, kiến nghị đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị	1	1																			
	Trên 90% phản ánh, kiến nghị đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý	1	1	<p>100% số PAKN được xử lý hoặc kiến nghị xử lý. -Báo cáo kiểm soát TTHC năm 2018 và 3 quý năm 2019</p> <table border="1" data-bbox="1288 363 2089 1177"> <tr> <td data-bbox="1288 363 1449 507"><u>57/BC-UBND</u></td> <td data-bbox="1449 363 1597 507">12/12/2018</td> <td data-bbox="1597 363 2089 507">Báo cáo Tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1288 507 1449 651"><u>12/BC-UBND</u></td> <td data-bbox="1449 507 1597 651">18/3/2019</td> <td data-bbox="1597 507 2089 651">Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý I năm 2019</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1288 651 1449 794"><u>39/BC-UBND</u></td> <td data-bbox="1449 651 1597 794">18/6/2019</td> <td data-bbox="1597 651 2089 794">BC Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý II năm 2019</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1288 794 1449 898"><u>42a/BC-UBND</u></td> <td data-bbox="1449 794 1597 898">5/7/2019</td> <td data-bbox="1597 794 2089 898">Báo cáo Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1288 898 1449 1034"><u>53/BC-UBND</u></td> <td data-bbox="1449 898 1597 1034">26/8/2019</td> <td data-bbox="1597 898 2089 1034">Báo cáo Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính 8 tháng đầu năm 2019</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1288 1034 1449 1177"><u>62/BC-UBND</u></td> <td data-bbox="1449 1034 1597 1177">17/9/2019</td> <td data-bbox="1597 1034 2089 1177">Báo cáo Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý III năm 2019</td> </tr> </table> <p>Tiếp nhận 41 ý kiến hỏi đáp, phản ánh trên Mục tiếp nhận ý kiến của công dân trên trang TTĐT và đã được trả lời, giải đáp kịp thời đảm bảo 100%(Trang TTĐT)</p>	<u>57/BC-UBND</u>	12/12/2018	Báo cáo Tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018	<u>12/BC-UBND</u>	18/3/2019	Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý I năm 2019	<u>39/BC-UBND</u>	18/6/2019	BC Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý II năm 2019	<u>42a/BC-UBND</u>	5/7/2019	Báo cáo Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019	<u>53/BC-UBND</u>	26/8/2019	Báo cáo Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính 8 tháng đầu năm 2019	<u>62/BC-UBND</u>	17/9/2019	Báo cáo Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý III năm 2019
<u>57/BC-UBND</u>	12/12/2018	Báo cáo Tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018																				
<u>12/BC-UBND</u>	18/3/2019	Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý I năm 2019																				
<u>39/BC-UBND</u>	18/6/2019	BC Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý II năm 2019																				
<u>42a/BC-UBND</u>	5/7/2019	Báo cáo Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019																				
<u>53/BC-UBND</u>	26/8/2019	Báo cáo Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính 8 tháng đầu năm 2019																				
<u>62/BC-UBND</u>	17/9/2019	Báo cáo Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý III năm 2019																				

	Từ 70% đến dưới 90 % phản ánh, kiến nghị đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý	0.5																		
	Dưới 70%phản ánh, kiến nghị đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý	0																		
2.3	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính	2	2																	
2.3.1	Công tác xây dựng chính quyền địa phương	1	1																	
	Tổ chức bầu trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố đảm bảo thời gian, quy trình theo quy định	1	1		<p>Đã tổ chức bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2018- 2021 đảm bảo đúng quy định về thời gian, quy trình Bài viết: Xã Quảng Thái tổ chức bầu cử Trưởng thôn, phó trưởng thôn nhiệm kỳ 2018 – 2021 https://quangthai.thuathienhue.gov.vn/?gd=4&cn=32&tc=1601</p> <table border="1"> <tr> <td>58A/KH-UBND</td> <td>22/10/2018</td> <td>Kế hoạch Về việc triển khai công tác bầu Trưởng thôn, nhiệm kỳ 2018-2021</td> </tr> <tr> <td>148/QĐ-UBND</td> <td>22/11/2018</td> <td>Về việc thành lập Ban chỉ đạo bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2018-2020</td> </tr> <tr> <td>150/QĐ-UBND</td> <td>10/12/2018</td> <td>Quyết định Về việc bổ nhiệm Trưởng thôn Lai Hà,nhiệm kỳ 2018-2021</td> </tr> <tr> <td>151/QĐ-UBND</td> <td>10/12/2018</td> <td>Quyết định Quyết định Về việc bổ nhiệm Trưởng thôn Tây Hoàng ,nhiệm kỳ 2018-2021</td> </tr> <tr> <td>152/QĐ-UBND</td> <td>10/12/2018</td> <td>Quyết định Quyết định Về việc bổ nhiệm Trưởng thôn Trung</td> </tr> </table>	58A/KH-UBND	22/10/2018	Kế hoạch Về việc triển khai công tác bầu Trưởng thôn, nhiệm kỳ 2018-2021	148/QĐ-UBND	22/11/2018	Về việc thành lập Ban chỉ đạo bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2018-2020	150/QĐ-UBND	10/12/2018	Quyết định Về việc bổ nhiệm Trưởng thôn Lai Hà,nhiệm kỳ 2018-2021	151/QĐ-UBND	10/12/2018	Quyết định Quyết định Về việc bổ nhiệm Trưởng thôn Tây Hoàng ,nhiệm kỳ 2018-2021	152/QĐ-UBND	10/12/2018	Quyết định Quyết định Về việc bổ nhiệm Trưởng thôn Trung
58A/KH-UBND	22/10/2018	Kế hoạch Về việc triển khai công tác bầu Trưởng thôn, nhiệm kỳ 2018-2021																		
148/QĐ-UBND	22/11/2018	Về việc thành lập Ban chỉ đạo bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2018-2020																		
150/QĐ-UBND	10/12/2018	Quyết định Về việc bổ nhiệm Trưởng thôn Lai Hà,nhiệm kỳ 2018-2021																		
151/QĐ-UBND	10/12/2018	Quyết định Quyết định Về việc bổ nhiệm Trưởng thôn Tây Hoàng ,nhiệm kỳ 2018-2021																		
152/QĐ-UBND	10/12/2018	Quyết định Quyết định Về việc bổ nhiệm Trưởng thôn Trung																		

							Kiều, nhiệm kỳ 2018-2021
						153/QĐ-UBND	10/12/2018 Quyết định Về việc bổ nhiệm Trưởng thôn Trung Làng ,nhiệm kỳ 2018-2021
						154/QĐ-UBND	10/12/2018 Quyết định Về việc bổ nhiệm Trưởng thôn Trầm Ngang, nhiệm kỳ 2018-2021
						155/QĐ-UBND	10/12/2018 Quyết định Về việc bổ nhiệm Trưởng thôn Nam Giang, nhiệm kỳ 2018-2021
	Tổ chức bầu trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố chưa đảm bảo thời gian, quy trình theo quy định	0.5					
	Không tổ chức bầu trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố khi hết nhiệm kỳ	0					
2.3.2	Quy chế làm việc của cơ quan	1	1				
	Có ban hành, rà soát, sửa đổi quy chế làm việc	1	1			Đã ban hành Quy chế làm việc của cơ quan UBND xã	
						173/QĐ-UBND	30/12/2018 Quyết định về việc ban hành Quy chế làm việc của UBND xã Quảng Thái nhiệm kỳ 2016-2021
	Không ban hành, rà soát, sửa đổi quy chế làm việc	0					
2.4	Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức	12	12				
2.4.1	Bổ trí công chức theo đúng chuyên ngành đào tạo	2	2				
	Bổ trí đúng trên 90%	2	2				Đã bổ trí công chức đúng theo chuyên ngành đào tạo trên 90%

					Danh sách trích ngang CBCC http://nhansu.thuathienhue.gov.vn/?id=303
	Bố trí đúng từ 80 đến 90%	1			
	Bố trí đúng dưới 80%	0			
2.4.2	Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức	2	2		
	Đúng mẫu, đúng thời gian quy định	2	2		Đã thực hiện đánh giá CBCC năm 2019 đúng thời gian, biểu mẫu quy định theo quyết định 12/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh hoàn thành trước ngày 15/11/2019 Bài viết: Họp đánh giá, phân loại cán bộ, công chức năm 2019 https://quangthai.thuathienhue.gov.vn/?gd=4&cn=32&tc=3117 Tổng hợp kết quả đánh giá CBCC năm 2019
	Không đúng mẫu hoặc không đúng thời gian quy định	1			
	Không đúng mẫu, không đúng thời gian quy định	0			
2.4.3	Tỷ lệ cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ	2	2		
	Từ 25% số cán bộ, công chức trở lên	2	2		
	Từ 15% - 25% số cán bộ, số công chức	1			
	Dưới 15% số cán bộ, công chức	0.5			
2.4.4	Cán bộ, công chức thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần, trách nhiệm và đạo đức	2	2		

	nghề nghiệp				
	Trong năm, 100 % cán bộ, công chức không vi phạm kỷ luật	2	2		Trong năm
	Có trường hợp cán bộ, công chức vi phạm các quy định nhưng chưa tới mức xử lý kỷ luật cảnh cáo	1			
	Có trường hợp cán bộ, công chức vi phạm các quy định bị xử lý kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên	0			
2.4.5	Tỷ lệ đạt chuẩn của công chức các xã, thị trấn	2	2		
	100% công chức đạt chuẩn	2	2		
	Từ 80% đến dưới 100% công chức đạt chuẩn	1			
	Dưới 80% công chức đạt chuẩn	0			
2.4.6	Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ các xã, thị trấn	2	2		
	100% cán bộ đạt chuẩn	2	2		
	Từ 80% đến dưới 100% cán bộ đạt chuẩn	1			
	Dưới 80% cán bộ đạt chuẩn	0			
2.5	Cải cách tài chính công	5	5		
2.5.1	Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP	1	1		
	Rà soát quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công và có sửa đổi, bổ sung quy chế chi	1	1		Đã ban hành Quyết định về quy định chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công thuộc cơ quan UBND xã

	tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công khi văn bản thay đổi				74/QĐ-UBND	30/12/2018	Quyết định về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công thuộc cơ quan UBND xã			
	Không sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công khi văn bản thay đổi	0								
2.5.2	Thực hiện Quy chế công khai tài chính ban hành theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ	2	2							
	Thực hiện công khai bằng một trong các hình thức: Niêm yết tại trụ sở cơ quan; phát hành ấn phẩm; thông báo bằng văn bản đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan	2	2				<p>Đã ban hành Quyết định công khai dự toán Ngân sách năm 2019, niêm yết tại Trụ sở cơ quan, thông báo đến các ban ngành, đoàn thể và công khai trên trang TTĐT xã.</p> <table border="1"> <tr> <td>38/QĐ-UBND</td> <td>4/3/2019</td> <td>Về việc công bố công khai dự toán Ngân sách năm 2019 của UBND xã Quảng Thái</td> </tr> </table> <p>Bài viết: Công khai Dự toán Thu- Chi Ngân sách Nhà nước năm 2019 https://quangthai.thuathienhue.gov.vn/?gd=4&cn=32&tc=1775 Niêm yết tại trụ sở</p>	38/QĐ-UBND	4/3/2019	Về việc công bố công khai dự toán Ngân sách năm 2019 của UBND xã Quảng Thái
38/QĐ-UBND	4/3/2019	Về việc công bố công khai dự toán Ngân sách năm 2019 của UBND xã Quảng Thái								
	Có thực hiện công khai bằng hình thức thông báo trong các cuộc họp, hội nghị của cơ quan, đơn vị	1								
	Không công khai	0								
2.5.3	Thực hiện chế độ báo cáo về tài chính	2	2							

	Có thực hiện đầy đủ các báo cáo về tài chính (như: báo cáo thực hiện chế độ tự chủ, báo cáo thực hành tiết kiệm chống lãng phí...) và đúng thời gian quy định	2	2		<p>Đã thực hiện đầy đủ các báo cáo tài chính và đúng thời gian theo quy định.</p> <table border="1"> <tr> <td>36/BC-UBND</td> <td>17/6/2019</td> <td>Báo cáo QUYẾT TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2018</td> </tr> <tr> <td>66/BC-UBND</td> <td>30/9/2019</td> <td>BÁO CÁO Về tình hình và kết quả thực hiện Kết luận số 58/KL-TTr ngày 20/6/2019 của Thanh tra Sở Tài chính về công tác quản lý tài chính, Ngân sách tại UBND xã Quảng Thái, Huyện Quảng Điền.</td> </tr> </table>	36/BC-UBND	17/6/2019	Báo cáo QUYẾT TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2018	66/BC-UBND	30/9/2019	BÁO CÁO Về tình hình và kết quả thực hiện Kết luận số 58/KL-TTr ngày 20/6/2019 của Thanh tra Sở Tài chính về công tác quản lý tài chính, Ngân sách tại UBND xã Quảng Thái, Huyện Quảng Điền.
36/BC-UBND	17/6/2019	Báo cáo QUYẾT TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2018									
66/BC-UBND	30/9/2019	BÁO CÁO Về tình hình và kết quả thực hiện Kết luận số 58/KL-TTr ngày 20/6/2019 của Thanh tra Sở Tài chính về công tác quản lý tài chính, Ngân sách tại UBND xã Quảng Thái, Huyện Quảng Điền.									
	Có thực hiện đầy đủ các báo cáo về tài chính (như: báo cáo thực hiện chế độ tự chủ, báo cáo thực hành tiết kiệm chống lãng phí...) nhưng không đúng thời gian quy định	1									
	Không thực hiện chế độ báo cáo về tài chính	0									
2.6	Hiện đại hoá nền hành chính	16	16								
2.6.1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan	8	8		<p>Đạt 85,6 điểm, xếp vị trí thứ 2/11 xã, thị trấn về chỉ số chấm điểm chính quyền điện tử 2019</p> <p>Bài viết: Xếp hạng Mức độ chính quyền điện tử: Quảng Thái xếp thứ 2/11 xã, thị trấn thuộc huyện Quảng Điền</p> <p>https://quangthai.thuathienhue.gov.vn/?gd=4&cn=32&tc=2910</p>						
2.6.2	Xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015	8	8								

2.6.2.1	Số lượng TTHC được xây dựng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015	2	2				
	100% số TTHC được xây dựng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015	2	2	<p>100% thủ tục hành chính được xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015</p> <table border="1"> <tr> <td>168/QĐ-UBND</td> <td>25/10/2019</td> <td>Quyết định Về việc công bố lần 03 Hệ thống Quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Quảng Thái</td> </tr> </table> <p>Bài viết: Công bố Hệ thống Quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Quảng Thái</p> <p>https://quangthai.thuathienhue.gov.vn/?gd=4&cn=32&tc=2704</p>	168/QĐ-UBND	25/10/2019	Quyết định Về việc công bố lần 03 Hệ thống Quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Quảng Thái
168/QĐ-UBND	25/10/2019	Quyết định Về việc công bố lần 03 Hệ thống Quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Quảng Thái					
	Có từ 90% đến dưới 100% số TTHC được xây dựng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015	1					
	Có từ 50 đến dưới 90% số TTHC được xây dựng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015	0.5					
	Có dưới 50% số TTHC được xây dựng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015	0					
2.6.2.2	Thực hiện áp dụng và duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 vào hoạt động trong năm	4	4				
	Có ban hành mục tiêu chất lượng	1	1	Đã thực hiện đầy đủ các bước quy định của hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015. Có ban hành mục tiêu chất lượng			

				<table border="1"> <tr> <td>13/QĐ-UBND</td> <td>29/1/2019</td> <td>Về việc ban hành Mục tiêu chất lượng năm 2019 theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại UBND xã Quảng Thái</td> </tr> </table> <p>Bài viết: Ban hành Mục tiêu chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 năm 2019</p> <p>https://quangthai.thuathienhue.gov.vn/?gd=4&cn=32&tc=1746</p> <p>Bài viết: Công bố Hệ thống Quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Quảng Thái</p> <p>https://quangthai.thuathienhue.gov.vn/?gd=4&cn=32&tc=2704</p>	13/QĐ-UBND	29/1/2019	Về việc ban hành Mục tiêu chất lượng năm 2019 theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại UBND xã Quảng Thái			
13/QĐ-UBND	29/1/2019	Về việc ban hành Mục tiêu chất lượng năm 2019 theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại UBND xã Quảng Thái								
	Có thực hiện đánh giá mục tiêu chất lượng	1	1	<p>có thực hiện đánh giá mục tiêu chất lượng;</p> <table border="1"> <tr> <td>16/KH-UBND</td> <td>29/1/2019</td> <td>Duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống Quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Ủy ban nhân dân xã Quảng Thái năm 2019</td> </tr> </table>	16/KH-UBND	29/1/2019	Duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống Quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Ủy ban nhân dân xã Quảng Thái năm 2019			
16/KH-UBND	29/1/2019	Duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống Quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Ủy ban nhân dân xã Quảng Thái năm 2019								
	Có tổ chức hoạt động đánh giá nội bộ	1	1	<p>có tổ chức hoạt động đánh giá nội bộ</p> <table border="1"> <tr> <td>19/KH-UBND</td> <td>29/1/2019</td> <td>Đánh giá nội bộ năm 2019</td> </tr> <tr> <td>167/QĐ-UBND</td> <td>25/10/2019</td> <td>Quyết định Về việc thành lập đoàn đánh giá nội bộ lần 03 Hệ thống Quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Quảng Thái</td> </tr> </table>	19/KH-UBND	29/1/2019	Đánh giá nội bộ năm 2019	167/QĐ-UBND	25/10/2019	Quyết định Về việc thành lập đoàn đánh giá nội bộ lần 03 Hệ thống Quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Quảng Thái
19/KH-UBND	29/1/2019	Đánh giá nội bộ năm 2019								
167/QĐ-UBND	25/10/2019	Quyết định Về việc thành lập đoàn đánh giá nội bộ lần 03 Hệ thống Quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Quảng Thái								

					73/BC-UBND	25/10/2019	Báo cáo Về việc tổng hợp kết quả Đánh giá nội bộ tại xã Quảng Thái
	Có tiến hành xem xét của lãnh đạo	1	1		có tiến hành xem xét lãnh đạo		
					72/BC-UBND	25/10/2019	Báo cáo Tình hình triển khai thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 tại Ủy ban nhân dân xã Quảng Thái
2.6.2.3	Kiểm soát vận hành hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015	2	0				
	Có rà soát, cập nhật quy trình giải quyết thủ TTHC theo tiêu chuẩn ISO khi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan có thay đổi và có thực hiện khắc phục các điểm không phù hợp sau các lần đánh giá	2					
	Có rà soát, cập nhật quy trình giải quyết thủ TTHC theo tiêu chuẩn ISO khi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan có thay đổi nhưng không khắc phục các điểm không phù hợp sau các lần đánh giá	1					
	Không rà soát, cập nhật quy trình giải quyết thủ TTHC theo tiêu chuẩn ISO	0	0		Không thực hiện rà soát, cập nhật các quy trình giải quyết các thủ tục hành chính		
2.7	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	15	14.5				
2.7.1	Tỷ lệ TTHC thực hiện tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1	1				

	100% số TTHC				100% số TTHC được tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận TN&TKQ																		
		1	1		<table border="1"> <tr> <td>89A/BC-UBND</td> <td>26/11/2019</td> <td>Báo cáo Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020</td> </tr> <tr> <td>57/BC-UBND</td> <td>12/12/2018</td> <td>Báo cáo Tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018</td> </tr> <tr> <td><u>12/BC-UBND</u></td> <td>18/3/2019</td> <td>Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý I năm 2019</td> </tr> <tr> <td><u>39/BC-UBND</u></td> <td>18/6/2019</td> <td>BC Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý II năm 2019</td> </tr> <tr> <td><u>53/BC-UBND</u></td> <td>26/8/2019</td> <td>Báo cáo Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính 8 tháng đầu năm 2019</td> </tr> <tr> <td>62/BC-UBND</td> <td>17/9/2019</td> <td>Báo cáo Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý III năm 2019</td> </tr> </table>	89A/BC-UBND	26/11/2019	Báo cáo Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020	57/BC-UBND	12/12/2018	Báo cáo Tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018	<u>12/BC-UBND</u>	18/3/2019	Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý I năm 2019	<u>39/BC-UBND</u>	18/6/2019	BC Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý II năm 2019	<u>53/BC-UBND</u>	26/8/2019	Báo cáo Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính 8 tháng đầu năm 2019	62/BC-UBND	17/9/2019	Báo cáo Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý III năm 2019
89A/BC-UBND	26/11/2019	Báo cáo Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020																					
57/BC-UBND	12/12/2018	Báo cáo Tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018																					
<u>12/BC-UBND</u>	18/3/2019	Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý I năm 2019																					
<u>39/BC-UBND</u>	18/6/2019	BC Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý II năm 2019																					
<u>53/BC-UBND</u>	26/8/2019	Báo cáo Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính 8 tháng đầu năm 2019																					
62/BC-UBND	17/9/2019	Báo cáo Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý III năm 2019																					
	Từ 80% đến dưới 100% số TTHC	0.75																					
	Từ 65 đến dưới 80% số TTHC	0.5																					
	Từ 50 đến dưới 65% số TTHC	0.25																					
	Dưới 50% số TTHC	0																					
2.7.2	Phòng làm việc của Bộ phận	1	1																				

	TN&TKQ							
	Đảm bảo diện tích theo quy định	1	1		Phòng làm việc của bộ phận TN&TKQ diện tích 70 m2, đảm bảo 100% diện tích theo yêu cầu			
	Đảm bảo trên 80% đến dưới 100% diện tích theo quy định	0.5						
	Đảm bảo dưới 80% diện tích theo quy định	0						
2.7.3	Trang thiết bị làm việc tại Bộ phận TN&TKQ	1	1					
	Đảm bảo 100% yêu cầu	1	1		<p>Trang thiết bị làm việc của bộ phận TN&TKQ được đầu tư đầy đủ, đảm bảo 100% theo yêu cầu.</p> <p>Danh mục các trang thiết bị được đầu tư</p> <table border="1"> <tr> <td>137A/QĐ-UBND</td> <td>19/11/2019</td> <td>Quyết định Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp lắp đặt Trang thiết bị vật tư cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của xã Quảng Thái năm 2019</td> </tr> </table>	137A/QĐ-UBND	19/11/2019	Quyết định Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp lắp đặt Trang thiết bị vật tư cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của xã Quảng Thái năm 2019
137A/QĐ-UBND	19/11/2019	Quyết định Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp lắp đặt Trang thiết bị vật tư cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của xã Quảng Thái năm 2019						
	Đảm bảo từ 70% đến dưới 100% yêu cầu	0.5						
	Dưới 70% yêu cầu	0						
2.7.4	Nguồn nhân lực công chức làm việc tại Bộ phận TN&TKQ	1	1					
	Công chức đáp ứng khoảng trên 80% nhu cầu công việc	1	1		CBCC làm việc của bộ phận TN&TKQ đảm bảo 100% đáp ứng yêu cầu công việc			

					36A/QĐ-UBND	19/02/2019	Quyết định Về việc bố trí công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân xã Quảng Thái			
	Công chức đáp ứng từ 50% - 80% nhu cầu công việc	0.5								
	Công chức đáp ứng dưới 50% nhu cầu công việc	0								
2.7.5	Quy chế hoạt động của Bộ phận TN&TKQ	1	1							
	Có ban hành và sửa đổi, bổ sung kịp thời (dưới 15 ngày khi có sự thay đổi)	1	1		<p>Có ban hành quy chế</p> <table border="1"> <tr> <td>36C/QĐ-UBND</td> <td>19/02/2019</td> <td>Quyết định Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của Ủy ban nhân dân xã Quảng Thái</td> </tr> </table> <p>Bài viết: Quy chế làm việc tại Bộ phận và Trả kết quả hiện đại xã Quảng Thái. https://quangthai.thuathienhue.gov.vn/?gd=4&cn=32&tc=2962</p>			36C/QĐ-UBND	19/02/2019	Quyết định Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của Ủy ban nhân dân xã Quảng Thái
36C/QĐ-UBND	19/02/2019	Quyết định Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của Ủy ban nhân dân xã Quảng Thái								
	Có ban hành nhưng chưa sửa đổi, bổ sung kịp thời (trên 15 ngày khi có sự thay đổi)	0.5								
	Không sửa đổi, bổ sung	0								
2.7.6	Niêm yết TTHC tại Bộ phận TN&TKQ	1	1							
	Đúng theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của UBND huyện	1	1		<p>Bài viết: Công bố danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn</p>					

					https://quangthai.thuathienhue.gov.vn/?gd=4&cn=32&tc=2160 Đã Niêm yết đầy đủ TTHC + Tài liệu kiểm chứng gồm: (Hình ảnh niêm yết tại bảng tin) Công khai trên Trang TTĐT									
	Chưa đúng theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của UBND huyện	0.5												
	Không niêm yết	0												
2.7.7	Kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông đúng và trước hạn	1	0.5											
	100% hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn	1												
	Từ 80% đến dưới 100% hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn	0.5	0.5		Có từ 80% đến dưới 100% hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn -Báo cáo CCHC 4 quý và năm 22 <table border="1" data-bbox="1288 997 2094 1364"> <tr> <td><u>7/BC-UBND</u></td> <td>22/2/2019</td> <td>Về công tác cải cách hành chính quý I và nhiệm vụ trọng tâm trong quý II năm 2019</td> </tr> <tr> <td><u>32/BC-UBND</u></td> <td>24/5/2019</td> <td>Soát xét tình hình thực hiện Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2019 và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019</td> </tr> <tr> <td>54/BC-</td> <td>23/8/20</td> <td>Tình hình thực hiện công tác cải</td> </tr> </table>	<u>7/BC-UBND</u>	22/2/2019	Về công tác cải cách hành chính quý I và nhiệm vụ trọng tâm trong quý II năm 2019	<u>32/BC-UBND</u>	24/5/2019	Soát xét tình hình thực hiện Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2019 và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019	54/BC-	23/8/20	Tình hình thực hiện công tác cải
<u>7/BC-UBND</u>	22/2/2019	Về công tác cải cách hành chính quý I và nhiệm vụ trọng tâm trong quý II năm 2019												
<u>32/BC-UBND</u>	24/5/2019	Soát xét tình hình thực hiện Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2019 và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019												
54/BC-	23/8/20	Tình hình thực hiện công tác cải												

<u>UBND</u>	19	cách hành chính quý III và nhiệm vụ trọng tâm trong quý IV năm 2019
<u>75/BC-UBND</u>	23/10/2019	Báo cáo Soát xét tình hình thực hiện Công tác cải cách hành chính 9 tháng đầu năm 2019 và triển khai nhiệm vụ những tháng cuối năm 2019
<u>91/BC-UBND</u>	19/11/2019	Báo cáo tình hình thực hiện Công tác cải cách hành chính năm 2019

-Báo cáo kiểm soát TTHC năm 2018 và 03 quý của năm

<u>57/BC-UBND</u>	12/12/2018	Báo cáo Tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018
<u>12/BC-UBND</u>	18/3/2019	Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý I năm 2019
<u>39/BC-UBND</u>	18/6/2019	BC Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý II năm 2019
<u>53/BC-UBND</u>	26/8/2019	Báo cáo Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính 8 tháng đầu năm 2019
<u>62/BC-UBND</u>	17/9/2019	Báo cáo Về việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý III năm 2019

	Dưới 80% hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn	0												
2.7.8	Thực hiện việc xin lỗi khi có sai sót, vi phạm trong quá trình tiếp nhận, giải quyết hoặc trả kết quả TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông	2	1											
	Có 100% hồ sơ có vi phạm, sai sót được xin lỗi	2												
	Có từ 70 - dưới 100% hồ sơ có vi phạm, sai sót được xin lỗi	1	1		- Có từ 70% đến dưới 100% hồ sơ vi phạm sai sót được xin lỗi. (photo thư xin lỗi kèm theo)									
	Dưới 70% hồ sơ có vi phạm, sai sót được xin lỗi	0												
2.7.9	Theo dõi việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ	1	0.5											
	Tổng hợp, đánh giá tình hình tiếp nhận hồ sơ - trả kết quả theo định kỳ 2 tuần	1												
	Tổng hợp, đánh giá tình hình tiếp nhận hồ sơ - trả kết quả theo định kỳ hàng tháng	0.5	0.5		<p>Đã thực hiện việc báo cáo kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận TRN&TKQ 1 tháng /01 lần</p> <table border="1"> <tr> <td>57/BC-UBND</td> <td>12/12/2018</td> <td>Báo cáo Tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018</td> </tr> <tr> <td>3E/BC-UBND</td> <td>25/1/2019</td> <td>Báo cáo Kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Quảng Thái tháng 01 năm 2019</td> </tr> <tr> <td>10A/BC-</td> <td>25/02/2</td> <td>Báo cáo Kết quả giải quyết thủ tục</td> </tr> </table>	57/BC-UBND	12/12/2018	Báo cáo Tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018	3E/BC-UBND	25/1/2019	Báo cáo Kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Quảng Thái tháng 01 năm 2019	10A/BC-	25/02/2	Báo cáo Kết quả giải quyết thủ tục
57/BC-UBND	12/12/2018	Báo cáo Tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018												
3E/BC-UBND	25/1/2019	Báo cáo Kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Quảng Thái tháng 01 năm 2019												
10A/BC-	25/02/2	Báo cáo Kết quả giải quyết thủ tục												

				UBND	019	hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Quảng Thái tháng 02 năm 2019
				16A/BC-UBND	29/3/2019	Báo cáo Kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Quảng Thái tháng 03 năm 2019
				23A/BC-UBND	25/4/2019	Báo cáo Kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Quảng Thái tháng 04 năm 2019
				32A/BC-UBND	25/05/2019	Báo cáo Kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Quảng Thái tháng 05 năm 2019
				42B/BC-UBND	25/6/2019	Báo cáo Kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Quảng Thái tháng 06 năm 2019
				48A/BC-UBND	25/7/2019	Báo cáo Kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Quảng Thái tháng 07 năm 2019
				56/BC-UBND	23/8/2019	Báo cáo Kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Quảng Thái tháng 08 năm 2019
				64A/BC-	26/09/2	Báo cáo Kết quả giải quyết thủ tục

					UBND	019	hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Quảng Thái tháng 9 năm 2019
					79a/BC-UBND	26/10/2019	Báo cáo Kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Quảng Thái tháng 10 năm 2019
					95/BC-UBND	26/11/2019	Báo cáo Kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Quảng Thái tháng 11 năm 2019
	Không tổng hợp, đánh giá tình hình tiếp nhận hồ sơ - trả kết quả	0					
2.7.10	Tổ chức lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng về chất lượng của Bộ phận TN&TKQ	2	2				
	Lấy ý kiến trên 80% TTHC giải quyết nhiều ngày	2	2				
	Lấy ý kiến từ 60% - 80% TTHC giải quyết nhiều ngày	1					Đã triển khai kế hoạch đánh giá hài lòng của người dân tại Bộ phận TN&TKQ. Có từ 60- 80% TTHC được lấy ý kiến - Có 881/1175 phiếu đánh giá hài lòng của người dân
	Lấy ý kiến từ 40% - dưới 60% TTHC giải quyết nhiều ngày	0.5					
	Lấy ý kiến dưới 40% TTHC giải quyết nhiều ngày	0					
2.7.11	Công bố kết quả lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng về chất lượng của Bộ phận TN&TKQ theo quy định	2	2				

	Có công bố kết quả đủ 04 lần trong năm (theo định kỳ 01 lần/quý); không công bố 01 lần, bị trừ 0,5 điểm				Đồng thời đã công bố kết quả đánh giá hài lòng của người dân theo từng quý												
		2	2		<table border="1"> <tr> <td>57/QĐ-UBND</td> <td>9/4/2019</td> <td>Công bố kết quả khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại xã</td> </tr> <tr> <td>81A/QĐ-UBND</td> <td>25/6/2019</td> <td>Công bố kết quả khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND xã Quảng Thái 06 tháng đầu năm 2019</td> </tr> <tr> <td>149A/QĐ-UBND</td> <td>25/9/2019</td> <td>Quyết định Công bố kết quả khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND xã Quảng Thái Quý III năm 2019</td> </tr> <tr> <td>178/QĐ-UBND</td> <td>20/11/2019</td> <td>Quyết định Công bố kết quả khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND xã Quảng Thái năm 2019</td> </tr> </table>	57/QĐ-UBND	9/4/2019	Công bố kết quả khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại xã	81A/QĐ-UBND	25/6/2019	Công bố kết quả khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND xã Quảng Thái 06 tháng đầu năm 2019	149A/QĐ-UBND	25/9/2019	Quyết định Công bố kết quả khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND xã Quảng Thái Quý III năm 2019	178/QĐ-UBND	20/11/2019	Quyết định Công bố kết quả khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND xã Quảng Thái năm 2019
57/QĐ-UBND	9/4/2019	Công bố kết quả khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại xã															
81A/QĐ-UBND	25/6/2019	Công bố kết quả khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND xã Quảng Thái 06 tháng đầu năm 2019															
149A/QĐ-UBND	25/9/2019	Quyết định Công bố kết quả khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND xã Quảng Thái Quý III năm 2019															
178/QĐ-UBND	20/11/2019	Quyết định Công bố kết quả khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND xã Quảng Thái năm 2019															
2.7.12	Công khai số điện thoại phản ánh, kiến nghị giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa	1	1														
	Có niêm yết tại bảng niêm yết của Bộ phận TN&TKQ và tại cổng thông	1	1		Đã thực hiện công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến												

	tin điện tử cơ quan				<p>ngị về quy định TTHC theo quy định tại bảng niêm yết quy trình việc tiếp nhận phản ánh kiến nghị về quy định hành chính và trên trang TTĐT</p> <p>+ Tài liệu kiểm chứng gồm:</p> <p>(hình ảnh Bảng công khai)</p> <p>Bài viết: ĐỊA CHỈ CÔNG KHAI TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH CỦA CÁ NHÂN, TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP</p> <p>https://quangthai.thuathienhue.gov.vn/?gd=4&cn=32&tc=1644</p>
	Có niêm yết tại bảng niêm yết của Bộ phận TN&TKQ hoặc tại cổng thông tin điện tử cơ quan	0.5			
	Không niêm yết	0			
III	THỰC HIỆN VIỆC BÁO CÁO TỰ CHẤM ĐIỂM ĐỂ XẾP HẠNG CÔNG TÁC CCHC	4	4		
3.1	Kịp thời báo cáo và có tài liệu kiểm chứng để đánh giá, xếp hạng CCHC trong năm của cơ quan, đơn vị	2	2		
	Theo đúng thời gian yêu cầu	2			
	Không đúng thời gian yêu cầu	0			
3.2	Đảm bảo sự chính xác trong việc tự chấm điểm	2			
	Chênh lệch không quá 5 điểm, giữa điểm tự chấm so với điểm của Hội đồng thẩm định	2			

	Chênh lệch hơn 5 điểm, giữa điểm tự chấm so với điểm của Hội đồng thẩm định	0			
	TỔNG CỘNG	100.00	87.00		

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Hội đồng chấm điểm CCHC huyện;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT-PCT UBND xã;
- Các công chức chuyên môn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Bảo